

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 04 năm 2013

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN HOÁ AN

- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.
- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần Hoá An.
- Căn cứ vào chức năng quyền hạn của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hoá An.
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần Hoá An đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Hoá An kính trình Đại hội cổ đông báo cáo của Ban kiểm soát gồm những nội dung sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát chúng tôi gồm 3 thành viên được Đại hội cổ đông năm 2012 bầu ra, trong đó có 1 thành viên làm việc tại công ty Cổ phần Hoá An và 1 thành viên là cổ đông bên ngoài và 1 thành viên là đại diện cho cổ đông lớn (Tổng Công ty VLXD số 1 TNHH - MTV).

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra giám sát việc tuân thủ quy định của Luật Doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty, cụ thể:

Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng quản trị, ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trên cơ sở quy định của luật doanh nghiệp, điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Quy chế quản lý tài chính của Công ty.

Trong các cuộc họp HĐQT mà Ban kiểm soát chúng tôi được mời tham dự chúng tôi đều tham gia đầy đủ và có ý kiến đóng góp với HĐQT và ban điều hành. Kiểm tra giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thù lao và các chi phí hoạt động của Ban kiểm soát: tất cả các thành viên Ban kiểm soát đã nhận thù lao theo Nghị quyết ĐHCĐ 2012 là 140.000.000 đ và được phân chia theo đúng qui định cho Trưởng ban và các thành viên trong ban kiểm soát. Trong năm Ban kiểm soát không phát sinh chi phí hoạt động của Ban cũng như của từng thành viên.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

Trong năm HĐQT đã họp tổng cộng 08 lần (mỗi quý 02 lần) nội dung chủ yếu là cùng với Ban điều hành tìm phương hướng và biện pháp để thực hiện KHSXKD trong năm 2012 sao cho đạt hiệu quả tốt nhất trong tình hình khó khăn chung của nền kinh tế nước ta. Trong đó có một số nội dung trọng tâm như sau:

+ QĐ thành lập “Ban quản lý dự án xây dựng điểm du lịch và nhà ở sau khi ngưng khai thác mỏ đá Hóa An” ngày 18/01/2012. Hiện nay Ban quản lý dự án đang trong quá trình làm các thủ tục xin cấp phép đầu tư xây dựng dự án.

+ Giao Ban điều hành xử lý hết lượng đá hỗn hợp tồn của mỏ Hóa An chế biến hết trong năm 2012 theo yêu cầu của tỉnh Đồng Nai. Công ty đã hoàn thành hết lượng đá hỗn hợp tồn kho trước 31/12/2012, vượt 16.000m³ so với số liệu sổ sách.

+ Quyết định về việc ủy quyền cho ông Lại Duy Hồng, chức vụ Tổng giám đốc được làm đại diện Công ty thực hiện mọi hành vi để vay vốn, bảo lãnh với Ngân hàng Vietcombank – CN Đồng Nai.

+ Ban hành Nghị quyết về việc trả cổ tức đợt 2 năm 2011 (10%) theo Nghị quyết ĐH đồng cổ đông thường niên 2012.

+ Trước tình hình khó khăn HĐQT giao Ban điều hành tính toán và tiết giảm chi phí SXKD tối đa để tăng hiệu quả SXKD. Kết quả là chi phí bán hàng và QLDN tiết kiệm đáng kể so với 2011.

+ Đồng ý chuyển nhượng phần vốn góp tại Cty CP xi măng FICO Tây Ninh theo nội dung NQ ĐHCĐ 2012. Ủy quyền Tổng giám đốc ký hợp đồng chuyển nhượng khi có đối tác mua.

+ Một số tình hình chung như chế độ lương, thưởng, HĐQT đã yêu cầu ban điều hành tính toán chi trả phù hợp trong tình hình khó khăn chung, đảm bảo đời sống người lao động, đồng thời hài hòa với lợi ích của Công ty, của cổ đông và các đối tác hợp tác SXKD với Công ty. Trong năm không để xảy ra tranh chấp nào giữa người sử dụng LĐ và người LĐ.

III. VỀ VIỆC THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2012:

1. Công tác tài chính kế toán và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2012:

Công ty thực hiện công tác hạch toán kế toán theo đúng quy định của chế độ kế toán, các số liệu được ghi nhận đầy đủ, chính xác và đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban kiểm soát chúng tôi thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần Hoá An đã được Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thể hiện qua 1 số chỉ tiêu tài chính sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2012	TH năm 2012	TH năm 2011	Tỷ lệ %	
						So với KH năm 2012	So với TH năm 2011
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
I	Kết quả SXKD						
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	Tr.đ	276.598	215.999	219.475	78%	98%
2	Giá vốn hàng bán	Tr.đ	163.578	174.783	137.914	107%	127%
3	Lợi nhuận gộp	Tr.đ	111.868	41.215	81.561	37%	51%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đ	1.152	3.125	9037	271%	35%

5	Chi phí tài chính	Tr.đ	550	6.684	13.572	1215%	49%
6	Chi phí bán hàng	Tr.đ	18.468	3.817	6.528	21%	58%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đ	42.482	16.871	20.905	40%	81%
8	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh (vi = mục 14)	Tr.đ	51.520	16.967	49.593	33%	34%
9	Thu nhập khác	Tr.đ	0	1.979	133	#	1488%
10	Chi phí khác	Tr.đ	0	103	2.686	#	4%
11	Lợi nhuận khác	Tr.đ	0	1.876	(2.553)	#	#
12	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	51.520	18.842	47.040	37%	40%
13	CP thuế thu nhập DN		12.880	3.140	8481	24%	37%
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	Tr.đ	38.640	15.702	38.559	41%	41%
II	CÁC CHỈ TIÊU KHÁC						
2	Tổng sản lượng tiêu thụ (các loại)	m3	2.291.000	1.736.883	1.501.262	76%	116%

Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty gặp nhiều khó khăn, điều đó thể hiện qua kết quả hoạt động kinh doanh năm nay không đạt được so với kế hoạch đề ra. Lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 18,8 tỷ đồng, bằng 36,5% kế hoạch năm.

*** Một số chỉ tiêu cụ thể của từng mỏ:**

S T T	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2012	TH năm 2012	TH năm 2011	Tỷ lệ %	
						So với KH năm 2012	So với TH năm 2011
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
	Tiêu thụ						
1	XN 1 (Hóa An)	m3	780.000	574.166	925.117	74%	62%
2	CN Thường Tân	m3	540.000	184.217	330.445	34%	56%
3	CN Núi Gió	m3	155.000	96.699	43.930	62%	220%
4	CN Tân Cang 3	m3	264.000	148.944	102.103	56%	146%
5	CN Thanh Phú 2	m3	552.000	732.857	99.668	133%	735%
	Tổng		2.291.000	1.736.883	1.500.603	76%	116%
	Doanh thu						
1	XN 1 (Hóa An)	đồng	132.552.000.000	103.530.970.013	164.668.097.024	78%	63%
2	CN Thường Tân	đồng	44.671.500.000	17.647.999.488	28.273.584.539	40%	62%
3	CN Núi Gió	đồng	21.338.750.000	13.791.350.822	7.046.271.739	65%	196%
4	CN Tân Cang 3	đồng	23.844.852.000	13.819.676.398	9.339.262.167	58%	148%
5	CN Thanh Phú 2	đồng	53.039.250.000	66.958.491.284	7.309.989.814	126%	916%
	Tổng		275.446.352.000	215.748.488.005	216.637.205.283	78%	99,6%
	Lợi nhuận						
1	XN 1 (Hóa An)	đồng	45.170.000.000	20.340.678.212	55.524.000.000	45%	37%
2	CN Thường Tân	đồng	2.700.000.000	(2.956.248.779)	1.873.000.000	-109%	-158%
3	CN Núi Gió	đồng	1.200.000.000	1.919.463.686	726.000.000	160%	264%
4	CN Tân Cang 3	đồng	(2.200.000.000)	(7.470.242.261)	(4.013.000.000)	340%	186%
5	CN Thanh Phú 2	đồng	4.050.000.000	7.008.819.303	16.000.000	173%	43805%
	Tổng		50.920.000.000	18.842.470.161	54.126.000.000	37%	35%

- Về sản lượng:

Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2012 là 1.736.883 m³ tương ứng với 76% kế hoạch năm và bằng 116% so với thực hiện 2011. Sản lượng tiêu thụ không đạt được như kế hoạch, mặc dù so với thực hiện năm 2011 có tăng 16% chủ yếu là do Mỏ đá Thanh Phú đã đi vào hoạt động và có đóng góp sản lượng đáng kể (nhưng chủ yếu là đá 0x3; 0x4), các mỏ còn lại đều không đạt được sản lượng kế hoạch đề ra.

- Về doanh thu (so sánh doanh thu chính từ tiêu thụ đá):

Doanh thu sản xuất đạt 215 tỷ đồng tương ứng với 78% kế hoạch năm và bằng 99,6% so với thực hiện năm 2011. Chỉ có mỏ Thanh Phú là đạt và vượt kế hoạch năm còn các mỏ khác đều không đạt được kế hoạch đề ra. Sản lượng tuy cao hơn nhưng doanh thu bằng là so với 2011 là do giá bán sản phẩm thấp (chủ yếu đá 0x3; 0x4).

- Về lợi nhuận:

Lợi nhuận đạt 19 tỷ tương ứng với 37% kế hoạch năm và đạt 35% so với thực hiện năm 2011. Mặc dù doanh thu năm nay tương đương với năm 2011 nhưng lợi nhuận chỉ đạt 36% so với thực hiện 2011 là do:

- Doanh thu mỏ đá Hoá An chỉ đạt 62% so với thực hiện 2011, mỏ đá Hoá An là mỏ có tỷ suất lợi nhuận/doanh thu là cao nhất, hai mỏ đá Thường Tân, Tân Cang lỗ 10,3 tỷ đồng so với kế hoạch đề ra là có lợi nhuận 500 triệu đồng.

- Lợi nhuận năm 2012 sụt giảm do sản lượng tiêu thụ tại mỏ đá Hoá An sụt giảm chỉ đạt được được 74% kế hoạch năm và đạt 63% so với 2011 mà mỏ đá Hoá An có tỉ suất lợi nhuận gộp/Doanh thu là tốt nhất. Mỏ Thanh Phú và Núi Gió đều đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận.

- Chi phí giá vốn năm nay cũng tăng cao hơn so với năm 2011, chủ yếu là chi phí sản xuất ở các mỏ mới gia tăng theo sản lượng chung, bên cạnh đó là các chi phí khấu hao tăng, thêm 8 tỷ so với 2011, chi phí giá xăng, giá điện tăng.... Trong năm doanh nghiệp cũng phải trích dự phòng thêm 1,9 tỷ đồng (chênh lệch giữa hoàn nhập và trích lập các khoản dự phòng).

3. Về đầu tư tài chính, công ty liên doanh liên kết:

Trong năm 2012 Công ty đã bán 66.500 cổ phiếu RCL thu được 692.455.415 đồng lợi nhuận.

Tổng giá trị các khoản đầu tư dài hạn và ngắn hạn là (đến hết ngày 31/12/2012): 85,6 tỷ đồng, trong đó:

+ **Ngắn hạn:** 31,1 tỷ đồng, trong đó:

Đầu tư cổ phiếu ngắn hạn: 23 tỷ đồng (13 loại cổ phiếu)

Cho vay có thể chấp (CNV vay) là: 8,1 tỷ đồng.

+ **Dài hạn:** 54,5 tỷ đồng, trong đó:

Đầu tư vào công ty liên doanh liên kết là: 8,7 tỷ đồng (2 công ty).

Đầu tư dài hạn khác: 45,8 tỷ đồng (4 công ty).

*** Hoạt động đầu tư tài chính năm 2012 của Công ty:**

Doanh thu:	3.124.956.251đ
- Lãi tiền gửi NH:	446.835.336 đ
- Lãi cho vay:	921.410.000 đ
- Lãi do bán chứng khoán:	692.455.415 đ
- Lãi cổ tức:	964.255.500 đ
- Lãi góp vốn: (liên doanh với Cty CP Hoá An cát nhân tạo)	100.000.000 đ

Chi Phí:	6.684.653.405 đ
- Lãi vay NH:	4.019.591.238 đ
- Chi phí kinh doanh chứng khoán:	5.682.417 đ
- Dự phòng giảm giá các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn:	2.653.379.750 đ
- Chi phí tài chính khác:	6.000.000 đ
Kết quả HĐTC:	- 3.559.697.154 đ

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ:

Năm 2012 Công ty không hoàn thành kế hoạch năm như đã được Đại hội cổ đông năm 2012 thông qua. Do một số nguyên nhân có tính khách quan như: nền kinh tế của đất nước còn nhiều khó khăn, tình hình ngành xây dựng nói chung đều chậm tiến độ hoặc đình trệ, do đó sản phẩm tiêu thụ của Công ty sụt giảm mạnh là nguyên nhân chính dẫn đến hiệu quả SXKD thấp. Trong năm 2013, Ban kiểm soát kiến nghị:

- *HĐQT và Ban điều hành Công ty trong năm 2013 tích cực tìm nhiều biện pháp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm của tất cả các mỏ mới, đồng thời tiết kiệm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh.*

- *Công ty cũng đã thành lập ban thu hồi công nợ nhưng đối với những công nợ khó đòi, công ty cũng cần có các biện pháp mạnh hơn như thuê đơn vị chuyên thu hồi nợ. Các khoản nợ khác Công ty cũng cần có phương án tích cực thu hồi nợ để tăng vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như giảm lãi vay ngân hàng tăng lợi nhuận cho Công ty.*

- *Các dự án đầu tư xây dựng cơ bản dở dang cũng khẩn trương hoàn thành thủ tục pháp lý để quyết toán công trình đưa vào tài sản để hạch toán.*

- *Tích cực tìm đối tác chuyển nhượng phần vốn góp tại Cty CP xi măng FICO Tây Ninh theo nội dung NQ ĐHCĐ 2012, để thu hồi vốn sử dụng cho mục đích SXKD khác.*

Trong năm 2012 HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHCĐ giao phó.

Xin chân thành cảm ơn quý cổ đông và chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



DẶNG XUÂN LONG